## **TIẾNG VIỆT**

**-161+162- CHIA SẺ VÀ ĐỌC**

## **TIẾNG VÕNG KÊU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ là tình cảm của người anh dành cho bé Giang thể hiện qua việc đưa võng cho em ngủ.

- Tìm được từ ngữ nói về hoạt động, việc làm tốt đối với anh chị em; tìm được từ ngữ nói về tình cảm anh chị em; đặt câu với các từ ngữ tìm được.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết liên hệ nội dung bài với thực tế.

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quan tâm, chăm sóc

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  - GV chiếu các tranh ở phần *Chia sẻ* lên bảng, YC HS quan sát và hỏi đáp theo mẫu: *Ai làm gì? Ai thế nào?*.  - GV mời 1 HS đọc VD tranh 4 để cả cả lớp cùng nghe, quan sát tranh.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  **BÀI ĐỌC 1: TIẾNG VÕNG KÊU**  **1. Giới thiệu bài**  - GV giới thiệu bài: *Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu bài thơ* ***Tiếng võng kêu*** *để hiểu tình cảm của người anh dành cho bé Giang qua việc đưa võng cho em ngủ.*  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Tiếng võng kêu*.  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **II. LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH**  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, gợi ý đáp án:  **+ BT 1:** Tìm từ ngữ  a) Nói về hoạt động, việc làm tốt đối với anh chị em.  VD: *giúp đỡ, chăm sóc, kèm cặp, v.v…*  b) Nói về tình cảm anh chị em.  VD: *yêu thương, quý mến, quan tâm, v.v…*  **+ BT 2:** Đặt câu với một từ tìm được ở BT 1.  VD:  *- Anh chị rất quan tâm em.*  *- Em rất yêu thương anh chị.*  *- Anh kèm cặp em học bài.*  **III. CỦNG CỐ, DẶN DÒ**  *- Gv nhận xét giờ học* | - HS quan sát tranh, hỏi đáp theo mẫu câu.  - 1 HS đọc, cả lớp cùng quan sát tranh, lắng nghe.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. VD:  + Tranh 1:  *- Anh đang làm gì?*  *- Anh đang chơi trống lắc với em.*  *- Em thế nào?*  *- Em rất vui.*  + Tranh 2:  *- Chị đang làm gì?*  *- Chị đang trồng cây.*  *- Em đang làm gì?*  *- Em đang nhìn chị trồng cây và chuẩn bị tưới cây giúp chị.*  *- Hai chị em thế nào?*  *- Hai chị em đang rất trông đợi cây sẽ lớn.*  + Tranh 3:  *- Hai anh em đang làm gì?*  *- Hai anh em đang dắt tay nhau đi trên đường làng*  *- Anh thế nào?*  *- Anh rất quan tâm em.*  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 3 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - Các nhóm đọc bài trước lớp.  - HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:*  - HS 1: Tiếng võng kêu cho biết bạn nhỏ trong bài thơ đang làm gì?  - HS 2: Tiếng võng kêu cho biết bạn nhỏ trong bài thơ đang đưa võng cho em bé ngủ.  *+ Câu 2:*  - HS 1: Tìm những hình ảnh cho thấy bé Giang đang ngủ rất đáng yêu.  - HS 2: Những hình ảnh cho thấy bé Giang đang ngủ rất đáng yêu: tóc bay phơ phất, vương vương nụ cười.  *+ Câu 3:*  - HS 2: Bạn nhỏ nói gì với em bé trong hai khổ thơ cuối?  - HS 1: Trong hai khổ thơ cuối, bạn nhỏ hỏi em bé có gặp con cò lặn lội bờ sông không, có gặp cánh bướm mênh mông không, bạn nhỏ nói em bé cứ ngủ vì có tay bạn nhỏ đưa võng đều.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm, làm 2 BT vào VBT.  - HS lên bảng báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, sửa bài. |

***\*Điều chỉnh sau bài dạy:***

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................